

THÔNG TIN NỘI BỘ

(Dùng trong sinh hoạt chi bộ tháng 02 năm 2021)

- Mừng đất nước đổi mới, mừng Đảng quang vinh, mừng xuân Tân Sửu 2021!
- Nhiệt liệt chào mừng 91 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/02/1930 - 3/02/2021)!
- Nhiệt liệt chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng!



THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM ĐÓN TẾT NGUYÊN ĐÁN TÂN SỬU 2021 VUI TƯƠI, LÀNH MẠNH, AN TOÀN, TIẾT KIỆM

Để chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ nhân dân đón mừng năm mới 2021 và vui xuân, đón Tết Nguyên đán Tân Sửu lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, tạo khí thế phấn khởi ngay từ năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, hướng tới tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, ngày 09/12/2020, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị 48-CT/TW về việc tổ chức Tết năm 2021. Trong đó, yêu cầu tập trung thực hiện nghiêm túc 6 nhiệm vụ: (i) Thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19; đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội. (ii) Phát huy truyền thống văn hóa đoàn kết, "trung thân, tương ái" của dân tộc, quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong dịp Tết, bảo đảm mọi nhà, mọi người đều được vui xuân, đón Tết. (iii) Thực hiện tốt công tác quản lý và tổ chức lễ hội theo đúng tinh thần Chỉ thị số 41 của Ban Bí thư khóa XI. (iv) Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định số 08 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Không tổ chức đi thăm, chúc Tết cấp trên và lãnh đạo các cấp; nghiêm cấm biếu, tặng quà Tết cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức. (v) Tăng cường công tác dự báo và quản lý thị trường, ổn định giá cả, bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa, dịch vụ, đáp ứng kịp thời nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trước, trong và sau Tết... (vi) Chú trọng công tác quốc phòng, an ninh. Nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Ngày 21/12/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 44/CT-TTg về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ mà Ban Bí thư yêu cầu.

Để thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị 48-CT/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị 44/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức đón Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, công tác tuyên truyền tập trung một số nội dung sau:

Thứ nhất, tuyên truyền nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng tâm mà Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu trong thời gian tổ chức đón Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021.

Thứ hai, tuyên truyền các hoạt động của các đồng chí Lãnh đạo Đảng và Nhà nước thăm hỏi và động viên các tầng lớp nhân dân, nhất là các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các hộ nghèo, các gia đình bị ảnh hưởng do thiên tai, bão, lũ, các đơn vị lực lượng vũ trang và lực lượng khác làm nhiệm vụ trong những ngày Tết, nhất là ở biên giới, hải đảo, vùng khó khăn, phức tạp về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo đảm mọi người dân đón Tết vui tươi, đầm ấm, lành mạnh, an toàn.

Thứ ba, tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai của các cơ quan chức năng trong việc bảo đảm an toàn cho các hoạt động vui xuân đón Tết, đặc biệt chú trọng việc bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội và công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

II. VIỆC THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG XÁC ĐỊNH; VAI TRÒ, Ý NGHĨA CỦA ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI TƯƠNG LAI PHÁT TRIỂN CỦA ĐẤT NƯỚC; NHỮNG ĐIỂM MỚI NỔI BẬT TRONG NỘI DUNG VĂN KIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI XIII CŨNG NHƯ CÔNG TÁC TỔ CHỨC PHỤC VỤ ĐỂ ĐẢM BẢO CHO SỰ THÀNH CÔNG CỦA ĐẠI HỘI

1. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã để lại nhiều dấu ấn nổi bật, đánh giá tổng quát về tình hình thực hiện Nghị quyết

Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã phát huy tinh thần đoàn kết, thể hiện bản lĩnh, trí tuệ, nỗ lực sáng tạo nắm bắt thuận lợi, thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, có nhiều dấu ấn nổi bật, tạo tiền đề cho những nhiệm kỳ tiếp theo, thể hiện trên một số điểm lớn: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục phát triển; kinh tế vĩ mô ổn định; các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; tăng trưởng được duy trì ở mức khá cao (*GDP bình quân giai đoạn 2016-2020 đạt khoảng 6%/năm*); tiềm lực, quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên, chất lượng tăng trưởng được cải thiện.

Các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, phát triển văn hóa, xã hội, con người đạt nhiều kết quả quan trọng. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm còn dưới 3%. Việc quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu được chú trọng, bước đầu đạt kết quả tích cực. Kiểm soát và ngăn chặn dịch bệnh có kết quả tích cực, nhất là đại dịch COVID-19; thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” - vừa phòng, chống dịch vừa phát triển kinh tế - xã hội.

Tình hình chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố, kiên quyết, kiên trì giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ và các lợi ích chiến lược của đất nước. Quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và hiệu quả, góp phần củng cố môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển. Vị thế, uy tín, vai trò của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới ngày càng được nâng cao. Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố; dân chủ xã hội chủ nghĩa tiếp tục được phát huy. Việc xây dựng Nhà nước

pháp quyền xã hội chủ nghĩa có nhiều tiến bộ, tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục được hoàn thiện, hoạt động hiệu lực và hiệu quả hơn; bảo đảm thực hiện đồng bộ các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đặc biệt quan tâm, tiến hành toàn diện trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, tạo dấu ấn nổi bật. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực chuyển biến mạnh mẽ, được triển khai quyết liệt, bài bản, đi vào chiều sâu, có bước đột phá và đạt nhiều kết quả cụ thể, rõ rệt; tình trạng tham nhũng, tiêu cực, suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong Đảng và hệ thống chính trị từng bước được kiểm chế và có thuyên giảm.

Đặc biệt, trong năm 2020, đại dịch COVID-19 tác động mạnh đến nước ta, gây ra nhiều thiệt hại về kinh tế - xã hội và sự phát triển của đất nước. Do phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sự ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa, sự tham gia đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự đồng lòng ủng hộ của nhân dân, chúng ta đã từng bước kiểm soát thành công đại dịch COVID-19; từng bước phục hồi sản xuất kinh doanh; ổn định đời sống, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; khẳng định bản lĩnh, ý chí, truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta, dân tộc ta.

Có thể khẳng định, những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ Đại hội XII có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, tạo niềm tin, khí thế mới để toàn Đảng, toàn quân, toàn dân bước vào một thời kỳ phát triển mới, như lời Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đã nói *“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”*.

2. Vai trò, ý nghĩa của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đối với tương lai phát triển của đất nước, dân tộc

Đại hội XIII của Đảng là sự kiện chính trị trọng đại của Đảng và của dân tộc. Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nhìn lại 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 – 2020, 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991, 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới; đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 – 2026, xác định mục tiêu, phương hướng đến năm 2030 và tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045. Đại hội XIII là dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Đảng ta, dân tộc ta, đất nước ta, có ý nghĩa định hướng và tầm nhìn chiến lược cho tương lai, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và phát triển đất nước nhanh và bền vững hơn.

Đại hội XIII xác định tầm nhìn xa hơn đến giữa thế kỷ XXI, phấn đấu đưa nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đặt ra mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể phải hoàn thành cho mỗi chặng đường; thể hiện rõ tính kế thừa và phát triển, tính liên tục và hoàn chỉnh trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Các mục tiêu nêu cụ thể hướng tới những dấu mốc phát triển quan trọng của đất nước ta là: **Đến năm 2025**, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. **Đến năm 2030**, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. **Đến năm 2045**, kỷ niệm 100 năm thành lập Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể mà Đại hội đề ra là cơ sở hết sức quan trọng để xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, vừa đáp ứng được yêu cầu lâu dài, vừa có trọng tâm và các khâu đột phá chiến lược cần ưu tiên triển khai thực hiện; tạo thống nhất từ nhận thức cho đến hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong giai đoạn từ nay đến giữa thế kỷ XXI.

3. Những điểm mới nổi bật trong nội dung Văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng bao gồm Báo cáo chính trị là báo cáo trung tâm, cùng với các báo cáo chuyên đề là Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011-2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng được chuẩn bị rất công phu, bài bản, chu đáo, qua nhiều lần, nhiều vòng, từng bước hoàn thiện; quát triệt sâu sắc nguyên tắc kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn, giữa kiên định và đổi mới, giữa kế thừa và phát triển; trên cơ sở phát huy tối đa dân chủ, sự chủ động, tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện các dự thảo văn kiện của đại hội đảng bộ các cấp; sự đóng góp ý kiến tâm huyết, trách nhiệm của các đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và đông đảo các tầng lớp nhân dân trong nước, đồng bào ta ở nước ngoài. Các tiểu ban và các cơ quan liên quan đã khẩn trương, nghiêm túc tổng hợp, phân tích, tiếp thu các ý kiến đóng góp xác đáng và phù hợp để hoàn thiện dự thảo các Văn kiện.

Các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng là sự kết hợp trí tuệ và sức sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, đã thể hiện được những quan điểm, chủ trương, phương hướng lớn, cho thấy tầm nhìn, tư duy chiến lược của Đảng, khát vọng phát triển của dân tộc và quyết tâm chính trị của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, với nhiều nội dung mới và điểm nhấn quan trọng, điển hình như:

- Về nhận thức, dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII lần này đã phân tích, đánh giá, tạo sự thống nhất cao trong nhận định về những kết quả, thành tựu đã đạt được, những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm được rút ra từ tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020.

- Về tầm nhìn, dự thảo Văn kiện đã cập nhật kịp thời những diễn biến mới nhất của tình hình trong nước và thế giới, phân tích, dự báo có cơ sở khoa học về tình hình và xu hướng phát triển của thế giới và đất nước trong giai đoạn mới, tạo cơ sở cho việc xác định các mục tiêu phát triển trong 5 năm, 10 năm tới và tầm nhìn đến năm 2045.

- Về quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, dự thảo Báo cáo chính trị lần này dành ra một mục riêng là quan điểm chỉ đạo với 5 nội dung quan trọng, có bổ sung, làm rõ hơn một số nội dung của các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo mà Đảng ta đã đề ra và từng bước hoàn thiện qua các kỳ Đại hội. Đặc biệt, đã nhấn mạnh không chỉ “kiên định và vận dụng” mà còn phải phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; khẳng định cần phải “khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc..., khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam”...

- Về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp, dự thảo đã đề ra 12 định hướng phát triển đất nước trong thời kỳ chiến lược 10 năm 2021 – 2030, 6 nhiệm vụ trọng tâm, 3 đột phá chiến lược và các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đổi mới, phát triển các ngành, lĩnh vực cụ thể với những nội dung mới, quan trọng. Dự thảo lần này đã điều chỉnh, xác định rõ, chuẩn xác hơn mối quan hệ giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiên bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường. Đồng thời bổ sung mối quan hệ mới là giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Dự thảo lần này đã bổ sung, cụ thể hóa ba đột phá chiến lược do Đại hội XI, XII của Đảng xác định cho phù hợp với giai đoạn phát triển mới.

4. Công tác tổ chức phục vụ để đảm bảo cho sự thành công của Đại hội

Công tác tổ chức phục vụ Đại hội XIII của Đảng được Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị sớm với yêu cầu cao; Tiểu ban Tổ chức phục vụ Đại hội XIII đã chỉ đạo chặt chẽ, khoa học, kỹ lưỡng, cụ thể; các ban, bộ, ngành và thành phố Hà Nội đã bám sát các nhiệm vụ được phân công, chủ động, trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc được giao nhằm phục vụ tốt nhất cho Đại hội XIII của Đảng.

Đến nay, công việc chuẩn bị cho Đại hội XIII của Đảng đã cơ bản hoàn tất theo yêu cầu và kế hoạch đề ra. Tiểu ban Tổ chức phục vụ Đại hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan đã và vẫn tiếp tục rà soát, hoàn tất, nâng cao chất lượng các khâu chuẩn bị phục vụ Đại hội, như: công tác nhà khách - lễ tân, công tác bố trí phương tiện, công tác thông tin, tuyên truyền, công tác bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn... phục vụ Đại hội.

Đối với công tác thông tin, tuyên truyền về Đại hội, Ban Tuyên giáo Trung ương đã chủ động xây dựng các kế hoạch, hướng dẫn, kịp thời, thường xuyên chỉ đạo triển khai, định hướng công tác thông tin tuyên truyền, phục vụ Đại hội XIII của Đảng, bảo đảm đúng tiến độ và đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đặt ra. Chỉ đạo xây dựng nhiều chương trình nghệ thuật có chất lượng cao, với sự tham gia của nhiều văn nghệ sĩ để chào mừng Đại hội.

Ban Tuyên giáo Trung ương cũng thành lập và đưa vào hoạt động từ ngày 03/10/2020 Trang điện tử “Đảng Cộng sản Việt Nam - Đại hội XIII” với 6 thứ tiếng Việt, Anh, Nga, Trung, Pháp, Tây Ban Nha. Đã tổ chức khai mạc và vận hành Trung tâm báo chí Đại hội XIII của Đảng; tổ chức tốt việc trưng bày sách, báo phục vụ Đại hội XIII, sẵn sàng phục vụ yêu cầu thông tin, tuyên truyền về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trên báo chí trong và ngoài nước một cách thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, sinh động và hiệu quả.

(Nguồn: trích bài phỏng vấn của Tạp chí Tuyên giáo đối với đồng chí Võ Văn Thường, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương)

TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

I. MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ TÌNH HÌNH AN NINH - CHÍNH TRỊ THẾ GIỚI NĂM 2020; DỰ BÁO NĂM 2021

Thứ nhất, đại dịch Covid-19 gây ra hệ quả hết sức nặng nề về kinh tế, chính trị, xã hội trên quy mô toàn cầu. Lần đầu tiên các nước trên thế giới phải thực hiện các biện pháp ứng phó chưa từng có trong lịch sử, kéo theo các hệ lụy nặng nề lâu dài về mặt xã hội, làm sâu sắc hơn và trầm trọng hóa các bất bình đẳng xã hội, làm gia tăng các bất ổn về chính trị, an ninh và phát triển bền vững tại nhiều nước.

Thứ hai, toàn cầu hóa đứng trước những rào cản, đặc biệt là sự gia tăng của chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa đơn phương, bảo hộ, cạnh tranh nước lớn, các vấn đề về môi trường, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, khủng bố, di cư, tội phạm xuyên quốc gia. Các thể chế đa phương quản trị toàn cầu, nhất là WTO, WHO, UNESCO, Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc suy giảm vai trò, ảnh hưởng. Trong bối cảnh đó, các nước lớn có những động thái điều chỉnh chính sách nhất định. Đáng chú ý, Mỹ thực hiện chủ trương “nước Mỹ trên hết”, xem xét lại nhiều thỏa thuận thương mại song phương và đa phương, hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp trở về đầu tư, sản xuất trong nước; Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc...; nhiều nước tỏ ra thận trọng hơn trong tham gia các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) song phương và đa phương.

Thứ ba, trong quan hệ giữa các nước lớn, mặt cạnh tranh, kiềm chế chiến lược ngày càng quyết liệt, phức tạp. Năm 2020, Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung được đẩy lên một mức độ cao mới với tính chất của một cuộc “tranh giành ngôi vị”; đối đầu gia tăng mạnh và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, từ kinh tế, chính trị, quân sự, khoa học - công nghệ, tiền tệ đến ý thức hệ;

quan hệ rơi xuống mức thấp nhất kể từ sau chiến tranh Lạnh. Quan hệ Mỹ - Nga chưa có dấu hiệu cải thiện; Mỹ tiếp tục xác định Nga là mối đe dọa an ninh hàng đầu, mâu thuẫn sâu sắc hơn trong kiểm soát vũ khí chiến lược. Quan hệ Trung - Nga tiếp tục thắt chặt trong bối cảnh cùng phải đối phó với sự gia tăng kiềm chế chiến lược từ Mỹ, song tính bền vững không cao do khác biệt về lợi ích chiến lược căn bản. Quan hệ Trung Quốc - Nhật Bản tuy có động thái cải thiện nhằm tranh thủ lẫn nhau, nhất là về kinh tế, song bao trùm vẫn là trạng thái căng thẳng và nghi ngại ý đồ chiến lược...

Thứ tư, các điểm nóng vẫn “tăng nhiệt”: Mâu thuẫn, tranh chấp chủ quyền phức tạp ở Biển Hoa Đông giữa Trung Quốc với Nhật Bản và ở Biển Đông giữa Trung Quốc với một số nước ASEAN đe dọa an ninh, hòa bình, ổn định và hợp tác ở khu vực. Xung đột biên giới Trung - Ấn, xung đột Nagorno - Karabakh ảnh hưởng lớn tới quan hệ giữa các nước. Tình hình Trung Đông năm 2020 diễn ra đầy kịch tính khi Mỹ phối hợp với Israel tiến hành các hoạt động quân sự ngăn chặn tiềm năng phát triển vũ khí hạt nhân của Iran...

Thứ năm, khu vực châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục là trọng tâm cạnh tranh chiến lược của các nước lớn, chứng kiến sự can dự ngày càng sâu, mở rộng trên nhiều vấn đề. Đông Nam Á ngày càng trở thành địa bàn trọng điểm tranh chấp, can dự chiến lược và tập hợp lực lượng. ASEAN được các nước lớn coi trọng, tăng cường liên kết nội khối, cơ bản phát huy được vai trò song cũng đang đứng trước những thách thức lớn trong việc đảm bảo vai trò trung tâm và sự đoàn kết, đồng thuận do sự lôi kéo, chia rẽ, can dự của các nước lớn cũng như việc triển khai các sáng kiến, chiến lược của các nước lớn. Trên cơ sở tình hình chính trị - an ninh thế giới năm 2020, các chuyên gia dự báo, tình hình an ninh - chính trị thế giới năm 2021 có những nét chính sau:

(1) Đại dịch Covid-19 và suy thoái kinh tế toàn cầu vẫn tiếp diễn, mặc dù một số nước đã sản xuất vaccine và đưa vào tiêm chủng rộng rãi trong năm 2021, nhưng công suất chỉ đáp ứng một phần nhu cầu thế giới. Hơn nữa, sự xuất hiện những biến thể mới của virus SARS-CoV-2 sẽ gây thêm khó khăn cho công tác phòng, chống đại dịch.

(2) Chính sách đối ngoại của Tổng thống Mỹ Joe Biden sẽ ảnh hưởng mạnh mẽ đến an ninh - chính trị thế giới. Thông điệp của ông Joe Biden là đưa nước Mỹ “trở lại”, “sẵn sàng lãnh đạo thế giới”, điều này, về lý thuyết đánh dấu chấm hết chính sách “Nước Mỹ trên hết” của ông D.Trump. Tuy nhiên, tân Tổng thống Joe Biden phải vượt qua sự chia rẽ sâu sắc trong xã hội Mỹ, đại dịch, suy thoái kinh tế...

(3) Quan hệ giữa Mỹ với Trung Quốc, Nga vẫn căng thẳng. Hai đảng Dân chủ, Cộng hòa và Tổng thống Joe Biden đều xác định Trung Quốc và Nga là đối thủ, thách thức hàng đầu của Mỹ. Tùy lĩnh vực, địa bàn, thời điểm mà đối tượng này hay đối tượng kia nổi lên. Mỹ vẫn sẽ thực thi chính sách cứng rắn với Trung Quốc và Nga.

(4) Trung Đông - Bắc Phi vẫn là “điểm nóng” trong năm 2021. Khu vực này năm 2021 vẫn sẽ bị ảnh hưởng bởi những “di sản của năm 2020”, bao gồm: đại dịch Covid-19 đang tiếp diễn, cuộc khủng hoảng kinh tế chưa có dấu hiệu chững lại, xung đột địa chính trị có khả năng bùng nổ thành các cuộc chiến tranh thực sự.

(5) Nhu cầu và động lực mới của liên kết đa phương là niềm hy vọng đem lại hòa bình, an ninh, ổn định thế giới trong năm 2021. Đại dịch Covid-19, cùng căng thẳng, đối đầu giữa Mỹ với Trung Quốc, Nga và các thách thức an ninh toàn cầu khác đẩy nhiều nước sát lại gần nhau.

II. NHỮNG QUAN NGẠI VỀ BIẾN THỂ MỚI CỦA VIRUS SARSCOV-2

Biến thể mới của virus SARS-CoV-2 (VUI-202012/1) ban đầu được phát hiện tại hạt Kent (Đông Nam xứ England) và vùng đô thị Đại London vào tháng 9/2020, sau đó tiếp tục lây lan khắp Vương quốc Anh. Anh đã phát hiện hơn 1.000 trường hợp nhiễm biến thể mới VUI-202012/01. Các nhà khoa học ước tính biến thể mới có tốc độ lây nhiễm nhanh hơn tới 70% so

với chúng cũ. Tính đến ngày 15/01/2021, đã có trên 40 quốc gia đã ra lệnh cấm hoặc hạn chế đi lại với Anh và Nam Phi nhằm ngăn chặn biến thể mới xâm nhập.

Sáng ngày 02/01/2021, Bộ Y tế cho hay đã phát hiện biến thể của SARSCoV-2 tại Việt Nam. Theo đó, ngày 22/12/2020, sân bay Cần Thơ tiếp nhận chuyến bay VN50 từ Anh tới Việt Nam có 305 hành khách, chuyển cách ly tập trung tại tỉnh Trà Vinh. Ngay sau đó, Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh đã đánh giá, phân loại và giải trình tự gene. Kết quả đã ghi nhận 01 trường hợp - BN1435 nhiễm chủng virus SARS-CoV-2 - biến thể VOC 202012/01 - là chủng mới được ghi nhận ở Anh gần đây.

Tính đến ngày 14/01/2021, toàn thế giới đã ghi nhận 92.676.964 ca mắc Covid-19, trong đó có 1.984.214 trường hợp tử vong. Theo báo cáo của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), biến thể mới của SARS-CoV-2 được phát hiện đầu tiên tại Anh hồi giữa tháng 12/2020 đã lây lan ra 50 nước và vùng lãnh thổ. Biến thể được phát hiện tại Nam Phi cũng đã xuất hiện tại 20 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), đây không phải lần đầu tiên phát hiện biến thể mới của virus SARS-CoV-2 bởi đây là tiến trình bình thường trong sự tiến hóa của đại dịch. Các chuyên gia WHO khẳng định, hiện chưa có bằng chứng cho thấy biến thể mới ảnh hưởng đến hiệu quả khả năng kháng thuốc, các liệu pháp điều trị hay khả năng gây bệnh nặng hơn và tỷ lệ tử vong cao hơn. Tuy nhiên, các chuyên gia cảnh báo, sự xuất hiện biến thể mới với tốc độ lây nhiễm cao hơn so với chủng gốc đang là thách thức lớn trong cuộc đua kiểm soát dịch bệnh. Do vậy, các quốc gia cần cải tiến các hệ thống “xét nghiệm, theo dõi và cách ly”, thậm chí có thể phát triển những bộ xét nghiệm PCR phát hiện nhanh biến thể mới.

Để kiểm soát tốt dịch bệnh, các chuyên gia của WHO đã hối thúc người dân các nước duy trì các biện pháp phòng ngừa y tế hiện nay, bao gồm đeo khẩu trang, sử dụng nước sát khuẩn, đảm bảo giãn cách xã hội. Những biện pháp này đều đã chứng minh hiệu quả trong việc kiểm chế virus lây lan, bao gồm biến thể mới nhất này. Theo các chuyên gia, biện pháp giãn cách và hợp tác với nhau cũng như triển khai chương trình tiêm vaccine phòng Covid-19 chính là cách để thế giới có thể cùng nhau vượt qua cơn đại dịch.

Để góp phần đẩy mạnh công tác phòng, chống biến thể mới của virus SARSCoV-2, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền về biến thể mới của virus SARS-CoV-2, trong đó nhấn mạnh tốc độ lây nhiễm của biến thể này cao hơn so với chủng gốc; từ đó nâng cao nhận thức của người dân trong việc chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh mà các cơ quan chức năng quy định. Tuyệt đối không được chủ quan, nhất là trong thời điểm cuối năm khi Tết đến, Xuân về.

Hai là, tiếp tục tuyên truyền để cấp ủy, chính quyền các cấp chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc phòng, chống dịch bệnh ở địa phương, chủ động phát hiện, ngăn chặn nguy cơ dịch bệnh trong cộng đồng; đặc biệt thực hiện nghiêm việc quản lý người nhập cảnh vào Việt Nam, đảm bảo việc cách ly an toàn cho chính người được cách ly và an toàn cho cộng đồng.

TÌNH HÌNH THỊ XÃ LA GI

I. TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH PHÒNG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NĂM 2021

Năm 2021 là năm có ý nghĩa quan trọng, năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm (2021-2025). Để hoàn thực hiện mục tiêu “kép” vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng an ninh, vừa phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả, đưa phong trào thi đua

lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã yêu cầu các cơ quan, ban ngành, đơn vị trên địa bàn thị xã tập trung triển khai thực hiện tốt những nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị và các phong trào thi đua yêu nước năm 2021 gắn với nội dung trọng tâm là thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã (khóa XI). Trong đó, tập trung chỉ đạo các phong trào thi đua trọng tâm như: phong trào thi đua “Chung sức chung lòng xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở Khu dân cư” “Dân vận khéo” “Cải cách thủ tục hành chính”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”..., gắn các phong trào thi đua yêu nước với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Tổ chức triển khai và thực hiện đạt kết quả Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận về việc ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025; thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021.

3. Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể; các xã, phường căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, tổ chức phát động phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, từng đơn vị, trong đó tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm và các chương trình trọng điểm sau:

- Phát triển nông nghiệp nông thôn toàn diện, bền vững gắn với du lịch và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất sản phẩm chất lượng cao, ưu tiên phát triển công nghệ thông tin và công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng cao.

- Tiếp tục phát triển ngành du lịch theo hướng xanh và thông minh; từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, khẳng định thương hiệu.

- Triển khai hiệu quả các nội dung về "đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo". Thực hiện tốt mục tiêu phổ cập; mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng đội ngũ đảm bảo chuẩn hóa, đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo vị trí việc làm; đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học theo hướng đạt chuẩn. Đổi mới công tác đào tạo nghề.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác giám sát và chủ động phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh Covid-19; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng y tế dự phòng, dịch vụ khám, chữa bệnh, phát triển nguồn nhân lực y tế về cả số lượng và chất lượng, nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh. Cải thiện chất lượng dân số, nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn thị xã, đổi mới sắp xếp tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) nằm trong nhóm dẫn đầu tỉnh; sử dụng có hiệu quả chính quyền điện tử và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại.

- Tổ chức thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Chủ động và thực hiện quyết liệt có hiệu quả trong đấu tranh, phòng ngừa các loại tội phạm, giảm thiểu về tai nạn giao thông và các tệ nạn xã hội; đảm bảo tốt về an ninh - chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã. Triển khai tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương năm 2021, chú trọng chất lượng xây dựng cơ sở xã, phường, cụm an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu bảo đảm thật sự vững mạnh.

4. Quán triệt, tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng. Nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên gắn với việc thực hiện

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng chính đồn Đảng, phát huy tinh thần sáng tạo, nâng cao nhận thức và trách nhiệm đối với phong trào thi đua yêu nước.

5. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động cụm, khối thi đua từ thị xã đến cơ sở, bảo đảm việc sinh hoạt chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình giải pháp thiết thực, tạo sự lan tỏa rộng lớn trong phong trào thi đua trên địa bàn thị xã và cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, các đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp ở các cấp, các ngành phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng và tham gia thực hiện các phong trào thi đua để phong trào thi đua thực sự là động lực tác động tích cực trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của thị xã năm 2021 và Kế hoạch 5 năm (2021 - 2025).

7. Phòng Nội vụ (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng) chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND thị xã, các cơ quan liên quan giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã kiểm tra, đôn đốc và thường xuyên báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã kết quả thực hiện Chỉ thị này.

(Nguồn: trích Chỉ thị số 02/CT-UBND, ngày 14/01/2020 của UBND thị xã La Gi)

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN NĂM 2020

1. Cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Có 04/25 cơ sở đảng, đạt tỷ lệ 16%, gồm các đơn vị có tên sau:

- Đảng bộ xã Tân Bình
- Đảng bộ Khối Chính quyền
- Chi bộ Viện Kiểm sát Nhân dân
- Chi bộ Công ty cổ phần May xuất khẩu Bình Thuận – Nhà Bè

2. Cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ: 17/25 cơ sở đảng, đạt tỷ lệ 68%, gồm các đơn vị có tên sau:

Đảng bộ phường Phước Hội; Đảng bộ phường Tân Thiện; Đảng bộ phường Tân An; Đảng bộ xã Tân Hải; Đảng bộ xã Tân Tiến; Đảng bộ Công an; Đảng bộ Quân sự; Đảng bộ Khối Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; Chi bộ Tòa án Nhân dân; Chi bộ Chi cục Thống kê; Chi bộ Chi cục Thi hành án; Chi bộ Trường THPT Lý Thường Kiệt; Chi bộ Trường THPT Nguyễn Trường Tộ; Chi bộ Bảo hiểm xã hội; Chi bộ Bệnh viện; Chi bộ Trung tâm Y tế; Chi bộ Công ty TNHH khoáng sản Quốc tế Hải Tinh.

3. Cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ: Có 04/25 cơ sở đảng, đạt tỷ lệ 16%, gồm các đơn vị có tên sau:

Đảng bộ phường Phước Lộc; Đảng bộ phường Bình Tân; Đảng bộ xã Tân Phước; Chi bộ Trường THPT Nguyễn Huệ.

PHÂN LOẠI ĐẢNG VIÊN:

Tổng số đảng viên được xếp loại: 2.258/2.446 đồng chí (số đảng viên không xếp loại là những đảng viên được miễn sinh hoạt đảng và những đảng viên kết nạp chưa đủ 06 tháng).

- Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 331đ/c, chiếm tỷ lệ 14,66% so với tổng số đảng viên được xếp loại.

- Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: 1.605 đ/c, chiếm tỷ lệ 71,08% so với tổng số đảng viên được xếp loại.

- Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ: 286 đ/c, chiếm tỷ lệ 12,67% so với tổng số đảng viên được xếp loại.

- Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ: 36 đ/c, chiếm tỷ lệ 1,59% so với tổng số đảng viên được xếp loại.

(Nguồn: trích Thông báo số 36-TB/TU, ngày 29/01/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy).

VĂN BẢN MỚI

Quyết định số 1921/QĐ-TLĐ, ngày 12/01/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc chi hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và thiên tai năm 2020 trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

Quyết định gồm 03 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/01/2021. Một số nội dung chủ yếu của Quyết định:

- ***Nguồn chi hỗ trợ:*** (1) Từ nguồn tài chính tích lũy tại Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Tổng mức chi tối đa không quá 50% kinh phí dự phòng theo quyết định giao dự toán năm 2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (số kinh phí còn lại chưa chi hết của gói hỗ trợ theo Quyết định số 643/QĐ-TLĐ, ngày 22/5/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19); (2) Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét cấp hỗ trợ đối với các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam không cân đối được tài chính và phải cấp bù năm 2020.

- ***Tiêu chí hỗ trợ:*** (1) Là đoàn viên, người lao động có thời gian làm việc tại doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị từ 01 năm trở lên, tính đến ngày 31/12/2020, định hướng tiêu chí như sau: a) Bản thân hoặc có vợ, chồng, con, bố, mẹ (đang ở cùng và phải trực tiếp nuôi dưỡng) bị bệnh hiểm nghèo; bản thân là người khuyết tật hoặc bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đang được hưởng trợ cấp hàng tháng; b) Làm việc trong các doanh nghiệp gặp khó khăn do bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 phải ngừng hoạt động, không có việc làm, nghỉ luân phiên hoặc giãn việc làm, có thu nhập không ổn định với mức bình quân chung trong năm 2020 không quá 03 triệu đồng/tháng; c) Làm việc tại các cơ sở giáo dục phải nghỉ việc từ 1,5 tháng trở lên, ảnh hưởng nhiều đến đời sống, thu nhập của bản thân và gia đình do tác động bởi dịch bệnh Covid-19 và thiên tai năm 2020; d) Có hoàn cảnh khó khăn, làm việc trong các cơ quan, đơn vị, địa bàn bị thiệt hại nặng nề bởi thiên tai năm 2020; e) Có hoàn cảnh khó khăn, đang mang thai, nuôi con nhỏ dưới 24 tháng tuổi, có thu nhập trung bình hàng tháng trong năm thấp dưới mức lương tối thiểu vùng. Đoàn viên, người lao động đã được hỗ trợ theo Quyết định số 643/QĐ-TLĐ, ngày 22/5/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 thì không được nhận hỗ trợ theo Quyết định này.

- ***Mức hỗ trợ:*** (1) Hỗ trợ bằng tiền: Mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/người (một triệu đồng chẵn); (2) Trường hợp đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch Covid-19, thiên tai, mức hỗ trợ tối đa không quá 2.000.000 đồng/người (hai triệu đồng chẵn). Các trường hợp xét đặc biệt để trao theo mục (2) không quá 20% tổng số đoàn viên, người lao động được hỗ trợ; (3) Một đối tượng chỉ được một cấp công đoàn chi hỗ trợ./.